

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;  
Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 56/TTr-SGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2025 về dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

b) Những nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Trách nhiệm trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở dạy thêm trên địa bàn tỉnh có chương trình cao nhất là cấp trung học phổ thông.

b) Đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thực hiện nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã)

a) Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm.

b) Quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở dạy thêm trên địa bàn có chương trình cao nhất là cấp trung học cơ sở.

c) Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong các nhà trường thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Tiếp nhận thông tin phản ánh về các hành vi vi phạm quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

đ) Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn định kỳ, đột xuất theo quy định.

3. Các cơ sở giáo dục

a) Trước khi tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các trường có cấp cao nhất là trung học phổ thông), Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với các trường có cấp cao nhất là trung học cơ sở): Kế hoạch, phân phối chương trình, danh sách người dạy thêm; đối tượng và số lượng học sinh đăng ký học thêm theo từng môn học.

b) Định kỳ báo cáo cơ quan quản lý giáo dục về hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. Cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường

a) Thực hiện đầy đủ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phòng, lớp học; đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người dạy, người học khi tham gia các hoạt động giáo dục tại cơ sở.

b) Các cơ sở thực thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ có tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm thì phải thực hiện các quy định về điều kiện, thủ tục cho phép thành lập theo quy định.

c) Cơ sở dạy thêm sau khi được cấp đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thông báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc tạm ngừng, chấm dứt hoạt động.

d) Không bố trí giáo viên đang dạy học tại các nhà trường dạy thêm học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công trực tiếp dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

đ) Báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm của cơ sở cho cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp quản lý định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

e) Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý giáo dục và các cấp có thẩm quyền theo quy định; phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn có giáo viên tham gia dạy thêm tại cơ sở trong việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm của giáo viên do cơ sở giáo dục quản lý; thực hiện nghiêm các quyết định, kết luận kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

### **Điều 3. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**

#### **1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường**

a) Đối với đối tượng học thêm là học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kỳ liền kề ở mức chưa đạt và học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng ký ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường (quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo): Thực hiện chi trả kinh phí dạy thêm giờ cho giáo viên trực tiếp giảng dạy từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối với đối tượng học thêm là học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi (quy định tại điểm b Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo): Thực hiện chi trả kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho giáo viên trực tiếp giảng dạy theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

c) Nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị (nếu có): Thực hiện chi trả cho công tác quản lý và chi phí vật tư phục vụ hoạt động dạy thêm (chi phí vật tư như: Điện, nước, văn phòng phẩm,..). Mức chi thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

#### **2. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**

a) Người đứng đầu các cơ sở giáo dục trình cấp có thẩm quyền cấp kinh phí dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này; thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, thẩm định đề nghị cấp kinh phí của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi trả cho giáo viên dạy thêm theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này.

### **Điều 4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm**

1. Việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận, xử lý các ý kiến phản ánh về các sai phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 5 (thi hành);
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Trường ĐH Tân Trào;
- Công báo tỉnh Tuyên Quang;
- UBND huyện, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (VB).

(báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**